TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 355/2025/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 11 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 205/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Thanh Nhật T**, sinh năm: 1992;
Địa chỉ: Tổ E, ấp A, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà **Phan Thị T1**, sinh năm: 1992;
Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 4 năm 2025, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh Nhật T và bà Phan Thị T1 thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 52 do UBND phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 07/4/2021 không còn giá trị pháp lý.

[2]. Về con chung: Không có

[3]. Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh Nhật T và bà Phan Thị T1 thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 52 do UBND phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 07/4/2021 không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Không có

1.3. Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Thanh Nhật T và bà Phan Thị T1 chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà T1 và ông T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BLTU/24P/0052040 ngày 11/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà T1 và ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Bình Chánh;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tấn Việt